

Bản án số: 10/2019/HSST
Ngày 27/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại.

Các Hôi thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hãn và ông Nguyễn Thế Sách.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Cường Dũng, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Phụng, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Phùng Tiến T, sinh năm 1994 tại huyện QV, tỉnh BN (Có kháng cáo)

HKTT: Thôn YG, xã YG, huyện QV, tỉnh BN.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Tiến Đ, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1975; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 29/11/2018 chuyển tạm giam ngày 08/12/2018 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Trọng T1, sinh năm 1993 tại huyện QV, tỉnh BN.

HKTT: Thôn VX, xã CB, huyện QV, tỉnh BN.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trọng T (đã chết) và bà Hoàng Thị S, sinh năm 1966; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là thứ ba; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/11/2018 đến ngày 07/12/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- **Nguyên đơn dân sự:** Công ty TNHH Pan Korea Vina.

Địa chỉ: Khu Công nghiệp QV (Khu vực mở rộng), xã PL, huyện QV, tỉnh BN.

Do ông RYU CHANGBO - Giám đốc đại diện theo pháp luật.

Ủy quyền cho anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1986, là nhân viên quản lý sản xuất của công ty *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*.

HKTT: Thôn SH, xã NS, huyện TT, thành phố HN.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Hoàng Thị S, sinh năm 1966 (Có mặt).

Trú tại: Thôn VX, xã CB, huyện QV, tỉnh BN.

2. Anh Trần Minh T2, sinh năm 1981 (Có mặt).

Trú tại: Thôn ĐC, xã NS, thành phố BN, tỉnh BN.

3. Anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1989 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

HKTT: Thôn TT, xã XT, huyện SS, thành phố HN.

Tạm trú: Thôn MD, xã PM, huyện QV, tỉnh BN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Tiến T và Nguyễn Trọng T1 là bạn bè quen biết nhau từ trước.

Sáng ngày 09/10/2018, T và T1 cùng đi chơi, do không có tiền tiêu xài, T rủ T1 đến Công ty TNHH Pan Korea Vina ở thôn GL, xã PL, huyện QV để trộm cắp tài sản, T1 đồng ý.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, T1 điều khiển xe mô tô Wave α BKS: 99E1-256.74 đến ngã tư thị trấn PM đón T, sau đó cả hai cùng đi xe mô tô của T1 lên cổng Công ty Mỹ Á ở thôn GL, xã PL. Lúc này, do công nhân chưa về hết nên T và T1 ngồi uống nước tại cổng Công ty Mỹ Á. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi công nhân Công ty TNHH Pan Korea Vina về hết, T và T1 đi xe mô tô vào cửa phòng khuôn của Công ty Pan Korea Vina, T xuống xe và bảo T1 ra ngoài chờ khi nào lấy được tài sản thì T gọi. T1 đồng ý và đi xe mô tô ra cổng Công ty Mỹ Á ngồi uống nước. Còn T kiểm tra xung quanh và lấy chân đạp bung khe cửa bằng tôn của phòng khuôn rồi gọi điện bảo T1 vào. T1 đi bộ vào cửa phòng khuôn Công ty Pan Korea Vina thì thấy khe cửa phòng khuôn đã bị đạp tung. T và T1 chui vào bên trong phòng khuôn của công ty theo lối khe cửa T vừa đạp bung. Khi vào bên trong thì thấy các khung nhôm phủ bì hình chữ nhật kích thước 500x700mm (còn gọi là *khuôn nhôm*) đang được xếp trên giá để khung, T bảo T1 đi ra ngoài để vận chuyển khung nhôm cho nhanh, T1 đồng ý và ra ngoài theo lối đã vào.

T lấy các khung nhôm trên giá để khung nhét qua khe bên dưới của cửa phòng khuôn, T1 ở bên ngoài vận chuyển các khung nhôm mà T đưa ra để sang rìa đường phía Công ty đối diện. Khi lấy được 20 chiếc khung nhôm thì T đi ra ngoài theo lối cũ và cùng T1 vận chuyển khung nhôm. Sau khi đã lấy được khung nhôm, T mượn điện thoại của người không quen biết gọi điện cho hãng taxi Thăng Long để thuê xe. Một lúc sau, anh Đào Quang Ch, là lái xe cho hãng taxi TL đến Công ty Pan Korea Vina để đón T1 và T. Lúc này, T và T1 mở cốp xe để 20 khung nhôm vào trong và lên xe taxi đi đến cửa hàng mua bán sắt vụn ở thôn MD, xã PM, huyện QV của anh Nguyễn Văn T3 bán được 1.500.000 đồng. T và T1 chia nhau mỗi người 700.000 đồng, còn 100.000 đồng T và T1 trả tiền taxi sau đó T và T1 đã ăn tiêu hết số tiền trên.

Ngày 29/11/2018, anh Nguyễn Văn M là quản lý và là đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Pan Korea Vina có đơn trình báo lên Công an huyện Quế Võ về việc mất tài sản như trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 92/KL ngày 30/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quế Võ kết luận: *“Giá trị của 20 chiếc khung nhôm phủ bì có kích thước 500 x700mm mất ngày 09/10/2018 được xác định giá tại thời điểm tháng 11/2018 là 7.700.000 đồng”*.

Ngày 29/11/2018, Phùng Tiến T và Nguyễn Trọng T1 đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ tự thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Ngoài ra, Phùng Tiến T còn khai nhận đã một mình thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 21 giờ, ngày 16/10/2018, T bắt xe taxi từ cây xăng HA, huyện QV lên Công ty TNHH Pan Korea Vina với mục đích để trộm cắp tài sản. Khi lên đến nơi, T xuống xe và với cách thức giống như khi trộm cắp tài sản cùng với T1. T lấy 20 khung nhôm phủ bì hình chữ nhật kích thước 500x700mm đưa ra ngoài theo khe cửa của phòng khuôn sau đó chui ra ngoài theo lối đã vào và vận chuyển khung nhôm để ra phía công ty đối diện. Sau đó, T gọi điện cho hãng taxi HL đến chở 20 khung nhôm trên đến cửa hàng mua bán sắt vụn của anh Nguyễn Văn T3 bán được 1.500.000đ, Tài đã ăn tiêu hết số tiền trên.

Ngày 18/10/2018, anh Nguyễn Văn M là quản lý và là đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Pan Korea Vina có đơn trình báo về việc mất tài sản như trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 86/KL ngày 15/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quế Võ kết luận: *“Giá trị của 20 chiếc khung nhôm phủ bì có kích thước 500x700mm mất ngày 16/10/2018 được xác định giá tại thời điểm tháng 11/2018 là 7.700.000 đồng”*.

Vụ thứ hai: Khoảng 21 giờ ngày 26/10/2018, T bắt taxi từ cây xăng HA, huyện QV lên Công ty TNHH Pan Korea Vina với mục đích trộm cắp tài sản. T đi ra chỗ khe cửa cũ để vào nhưng không vào được. T đi vòng ra phía phòng hơi bên cạnh phòng khuôn, chui vào bên trong, sau đó đẩy lớp tôn ngăn cách phòng hơi vào phòng khuôn đi vào trong phòng khuôn. T lấy 15 chiếc khung nhôm phủ bì hình chữ nhật kích thước 500x700mm rồi vận chuyển ra ngoài theo cách cũ và chui ra ngoài theo lối đã vào. T bắt taxi và chở khung nhôm đến quán mua bán sắt vụn của anh T3 bán được 1.000.000đ, T đã ăn tiêu hết số tiền trên.

Ngày 29/11/2018, anh Nguyễn Văn M là quản lý và là đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Pan Korea Vina có đơn trình báo về việc mất tài sản như trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 92/KL ngày 30/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quế Võ kết luận: *“Giá trị của 15 chiếc khung nhôm phủ bì có kích thước 500x700mm mất ngày 26/10/2018 được xác định giá tại thời điểm tháng 11/2018 là 5.775.000 đồng”*.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ, bị cáo Phùng Tiến T và Nguyễn Trọng T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và đồng phạm như đã nêu ở trên.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ của Phùng Tiến T 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng; thu giữ của Nguyễn Trọng T1 01 điện thoại di động HTC màu đen đã qua sử dụng.

Ngày 05/12/2018, bà Hoàng Thị S (là mẹ đẻ T1), sau khi được T1 tác động đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ giao nộp 3.850.000đ để bồi thường khắc phục hậu quả cho T1. Bà S không yêu cầu T1 trả lại số tiền trên.

Ngày 11/12/2018, anh Trần Minh T2 (là chú của T), sau khi được T tác động đã đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ giao nộp 17.325.000 đồng để bồi thường khắc phục hậu quả cho T. Anh T2 không yêu cầu T trả anh T2 số tiền trên.

Ngày 12/01/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã trả lại cho Công ty TNHH Pan Korea Vina số tiền 21.175.000 đồng. Anh M đại diện theo ủy quyền của công ty đã nhận tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKSQV ngày 31/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố Phùng Tiến T và Nguyễn Trọng T1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Phùng Tiến T và Nguyễn Trọng T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đồng phạm đúng như bản cáo trạng đã nêu và thừa nhận Bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, bà Hoàng Thị S trình bày: Bà đã nghe rõ các lời khai của T1 và đồng phạm, hành vi phạm tội của T1 là vi phạm pháp luật. Sau khi sự việc xảy ra, T1 đã tác động gia đình khắc phục hậu quả, bà đã bồi thường thiệt hại cho Công ty TNHH Pan Korea Vina số tiền 3.850.000đ để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của T1 gây ra, tại phiên tòa hôm nay, bà không yêu cầu T1 phải trả lại số tiền bồi thường trên; bà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Trọng T1.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, anh Trần Minh T2 trình bày: Anh đã nghe rõ các lời khai của T và đồng phạm, hành vi phạm tội của T là vi phạm pháp luật. Sau khi sự việc xảy ra, T đã tác động gia đình khắc phục hậu quả, anh đã bồi thường thiệt hại cho Công ty TNHH Pan Korea Vina số tiền 17.325.000đ để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của T gây ra, tại phiên tòa hôm nay, anh không yêu cầu T phải trả lại số tiền bồi thường trên; anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Phùng Tiến T.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phùng Tiến T và Nguyễn Trọng T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,r,s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt:

1. Phùng Tiến T từ 09 đến 13 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,i,r, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt:

2. Nguyễn Trọng T1 từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Do Công ty TNHH Pan Korea Vina đã nhận tiền bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Hoàng Thị S, anh Trần Minh T2, anh Nguyễn Văn T3 không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả lại tiền bồi thường và không có yêu cầu đề nghị gì khác nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Các bị cáo Phùng Tiến T và Nguyễn Trọng T1 nhận tội, không có ý kiến gì với phần kết luận và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì với phần kết luận và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử công bố lời khai của nguyên đơn dân sự Công ty TNHH Pan Korea Vina; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn T3 có đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt, không có yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa hôm nay, lời khai nhận tội của các bị cáo Phùng Tiến T, Nguyễn Trọng T1 là phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm; biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, sơ đồ hiện trường, biên bản nhận dạng, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú... cũng như lời trình bày của đại diện nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án xác định được: Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 09/10/2018, tại khu vực phòng khuôn của Công ty TNHH Pan Korea Vina ở thôn GL, xã PL, huyện QV, tỉnh BN; Phùng Tiến T và Nguyễn Trọng T1 đã có hành vi lén lút trộm cắp 20 chiếc khung nhôm phủ bì hình chữ nhật kích thước 500x700mm trị giá 7.700.000đ của Công ty.

Ngoài ra, Phùng Tiến T khai nhận còn thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản khác, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 16/10/2018, tại khu vực phòng khuôn của Công ty TNHH Pan Korea Vina, T đã lén lút trộm cắp 20 chiếc khung nhôm phủ bì hình chữ nhật kích thước 500x700mm trị giá 7.700.000đ của Công ty.

Vụ thứ hai: Ngày 26/10/2018 tại khu vực phòng khuôn của Công ty TNHH Pan Korea Vina, T đã lén lút trộm cắp 15 chiếc khung nhôm phủ bì hình chữ nhật kích thước 500x700mm trị giá 5.775.000 đồng của Công ty.

Tổng giá trị tài sản Phùng Tiến T trộm cắp của Công ty TNHH Pan Korea Vina là 21.175.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Nguyễn Trọng T1 trộm cắp của Công ty TNHH Pan Korea Vina là 7.700.000 đồng.

Thấy đã có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Phùng Tiến T và Nguyễn Trọng T1 phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đúng như Viện kiểm sát huyện Quế Võ đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp tới quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của doanh nghiệp thuộc khu Công nghiệp huyện Quế Võ được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của các bị cáo chẳng những gây thiệt hại về vật chất cho doanh nghiệp mà còn gây mất trật tự an ở khu công nghiệp Quế Võ, tạo tâm lý không tốt cho các nhà đầu tư trên địa bàn, các bị cáo thực hiện hành vi tội phạm với lỗi cố ý vì mục đích ích kỷ của bản thân.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo tuy có sự thống nhất với nhau từ trước khi phạm tội nhưng không có sự bàn bạc, phân công cụ thể, cấu kết chặt chẽ với nhau để thực hiện tội phạm. Trong vụ án này Phùng Tiến T là người giữ vai trò chính đã khởi xướng, rủ rê, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội còn Nguyễn Trọng T1 là người giữ vai trò đồng phạm giúp sức cho T và cùng nhau mang tài sản trộm cắp đi tiêu thụ nên cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo T cao hơn bị cáo T1.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy:

Đối với bị cáo Phùng Tiến T trong các ngày 09/10/2018; 16/10/2018; 26/10/2018 đã thực hiện 03 hành vi trộm cắp tài sản có tổng giá trị là 21.175.000đ, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Điều này chứng tỏ bị cáo là một người khó giáo dục cải tạo, coi thường pháp luật do vậy cần phải có mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định có như vậy mới đủ để giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt có ích cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét việc trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, đã tự thú khai nhận hành vi phạm tội của mình và đồng phạm; tác động gia đình khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b,r,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Trọng T1, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo xuất thân từ gia đình con em lao động, tuổi đời còn trẻ, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra tự thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đồng phạm; đã tác động gia đình khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b,r,s,i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Qua xem xét tính chất, mức độ phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy không cần

thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Thời gian bị cáo T bị tạm giữ, tạm giam được trừ đi thời gian chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn T3 (*là người mua khung nhôm của T và T1 bán*); quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ xác định anh T3 không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không xử lý mà chỉ nhắc nhở là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với người mua số khung nhôm của anh T3 (*theo lời khai của anh T3*), anh T3 không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể, cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với anh Đào Quang C (*lái xe taxi TL chở T và T1 đi bán khuôn nhôm ngày 09/10/2018*), anh C không biết T và T1 trộm cắp tài sản nên không xử lý là phù hợp.

Đối với chiếc xe taxi của các hãng taxi PM và taxi HL (*chở T đi bán khuôn nhôm*), cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác minh được nên tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Do đại diện của Công ty TNHH Pan Korea Vina đã nhận tiền bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Hoàng Thị S, anh Trần Minh T2, anh Nguyễn Văn T3 không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả lại tiền bồi thường và không có yêu cầu đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Đối với 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng thu giữ của T, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên T mượn của anh Nguyễn Đăng S để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh S, anh S đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì thêm

Đối với 01 điện thoại di động HTC màu đen đã qua sử dụng thu giữ của T1, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại di động trên T1 không sử dụng vào việc phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ trả lại T1 là phù hợp.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động T và T1 sử dụng liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, T và T1 khai là điện thoại Nokia đen trắng, hiện nay đã bị hỏng và để đâu không nhớ nên không thu hồi được.

Đối với chiếc xe mô tô Wave α BKS 99E1 - 256.74 mà T và T1 sử dụng khi đi trộm cắp tài sản ngày 09/10/2018, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của anh Nguyễn Trọng T4 cho T1 mượn, anh T4 không biết T1 sử dụng để đi trộm cắp tài sản nên không xử lý là phù hợp.

Về án phí: Các bị cáo Phùng Tiến T và Nguyễn Trọng T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Phùng Tiến T và Nguyễn Trọng T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt:

1. Phùng Tiến T 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2018. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,r,i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt:

2. Nguyễn Trọng T1 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã CB, huyện QV, tỉnh BN giám sát, quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phùng Tiến T, Nguyễn Trọng T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, THADS huyện Quế Võ;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đỗ Văn Đại